

VU LAN NHỚ MẸ

Diệu Ngọc

Cách đây không lâu, trong một dịp ghé thăm nhà người bạn, bạn tôi đem ra khoe cho tôi coi ba cái tượng bằng gỗ quý được đánh bóng rất đẹp. Nhìn thấy ba cái tượng tôi chợt cười lớn làm bạn tôi không kềm được cũng cười theo... Đó là ba cái tượng, mỗi cái lớn hơn nắm tay một chút, khắc chạm rất khéo léo nhưng mà... lại chạm hình ba con khỉ.... Ba con khỉ ngồi trong ba tư thế khác nhau, con thì bị mắt, con thì bị tai, con thì bị miệng... Số tôi không hiểu, bạn tôi nói:

- Nghe người ta nói ba cái tượng này mang nhiều ý nghĩa Thiền...

Tôi cũng mỉm cười ra điều đó... Nhưng rồi một nỗi xót xa không biết từ đâu chợt kéo đến làm cho tôi suýt nữa đã không cầm được nước mắt... Vì nhìn hình ba con khỉ, con thì bị mắt, con bị tai, con bị miệng, trong lòng tôi chợt bùng lên hình ảnh cũ của một thời đã qua mà chỉ có những người cùng hoàn cảnh và cùng thời với chúng tôi mới hiểu

được...

Cuộc sống của những người như chúng tôi như bị đóng kín trong một khuôn khổ nhất định, có đôi lúc tôi có cảm tưởng như mình đang ở tù giữa lòng xã hội trên chính quê hương mình, cũng may là tôi còn có mấy chỗ dựa để được an ủi...

Những lúc tôi cảm thấy quá mệt mỏi với cảnh sống ngọt ngào ở thành phố, tinh thần bị cản thẳng, tôi bỗng bế các con về quê thăm bà má chồng tôi, để tìm nơi ấy một sự an ủi...

Nhìn những giọt nước mắt lăn dài trên đôi gò má nhăn nheo của mẹ chồng tôi mỗi khi nhắc đến những đứa con trai của Bà hiện đang từ đây không biết nơi nào trên chính quê hương mình, trong đó có chồng tôi, tôi cảm thấy có một chút an ủi là không phải chỉ mình tôi khổ... Và tôi cũng cảm thấy rằng những giọt nước mắt của Bà đã đem lại cho tôi một nguồn sinh lực để tôi vững

bước chống chọi với những bất hạnh trên đời, để làm tròn bổn phận đối với các con tôi... Bà như chiếc phao còn tôi là người bị chìm tàu giữa biển đời đầy sóng gió...

Trong ý nghĩ của tôi, mẹ chồng tôi đáng là một người đàn Bà Việt Nam gương mẫu, Bà đã hy sinh cả cuộc đời cho chồng, cho con, Bà đã buôn bán tần tảo giúp chồng nuôi một bầy con cho đến ngày trưởng thành, đã có địa vị trong xã hội, mong ước sẽ được những chuỗi ngày nhàn hạ ở cuối đời...

Trong tâm tôi, tôi kính phục mẹ chồng tôi, Bà là người mắt mát nhiều hơn tôi, là người đau khổ nhất trong chúng tôi, nhưng Bà lại là người can đảm nhất. Cũng có thể vì Bà tự biết rằng Bà là người đứng đầu thuyền lướt sóng, không những Bà phải dìu dắt cho những nàng dâu ngơ ngác như tôi vượt qua biển khổ... Mà Bà còn có bổn phận an ủi vỗ về các cô con gái và một bầy cháu nội cháu ngoại mà cha chúng đang chịu cảnh tù đày...

Trong đời người, ai cũng có những hình ảnh mà mình không bao giờ quên được mà đối với tôi hình ảnh Bà mẹ chồng tôi là một. Làm sao tôi quên được những ngày cận tết tôi đưa các con về quê nội. Từ sáng sớm Bà đã cùng hưng với gánh trái cây vườn nhà đem ra chợ bán để đổi lấy những thứ cần dùng cho ba ngày tết... Về tối nhà, vừa hạ đài quang gánh xuống là Bà bận biju tit để chuẩn bị các thứ cho nồi bánh tét sẽ nấu vào buổi tối. Trong khi



gói bánh Bà nhở ý thích của từng người con, dâu, các cháu, người thích bánh tết ít nhân nhiều nếp, người thì thích nhân không có mứt, người thì thích bánh tết nhân chuối...v.v... Nghĩa là dù loại, dù kiểu... Rồi Bà còn xắt chuối khô xào một chảo thật to để làm kẹo chuối, Bà nói như vậy mới đủ phân chia cho các con cháu về thăm mấy ngày tết để có quà đem theo về nhà mà ăn vì đứa nào cũng vắng cha....

Tối đến, tôi ngồi bên Bà để canh lửa cho nồi bánh tết ở sân sau, nhìn ngọn lửa hồng, rồi nhìn Bà tôi thấy ở Bà hình ảnh của tất cả các Bà mẹ Việt Nam gương mẫu, có một sự chịu đựng bền chắc và hy sinh vô bờ bến. Những ngày ở gần Bà, nhiều lúc tôi thấy Bà quá vất vả nhưng tôi không hề nghe Bà than trách, Bà chỉ khóc mỗi khi nhắc đến các con đang trong cảnh tù đày không biết bây giờ đang ở phương nào. Tôi cảm thương mẹ chồng tôi, tôi tội nghiệp cho chính tôi và tôi tội nghiệp cho tất cả những người dân Bà Việt Nam thời đó, những người đàn Bà có chồng bị tù đày mà không có ăn...

Đó là hình ảnh mẹ chồng tôi. Còn mẹ ruột tôi, vì ở quá xa, muốn đi về phải mất hơn một ngày đường, cho nên tôi có muốn về để tìm hơi ấm trong vòng tay của Bà hay để nghe những lời an ủi vỗ về của Bà cũng không được vì lúc đó phương tiện di chuyển đường xa thật hiếm hoi, và lại lúc đó ai muốn đi xa như vậy phải có giấy phép.. Mà những người "vợ nguy" như tôi không để gì xin được...

Đối với mẹ ruột tôi, tôi có những kỷ niệm thật khó quên...

Khi tôi lớn lên và được gởi đi học xa nhà, mỗi lần về lại nhà trong dịp bâng tr匡 me tôi thường đón tôi trước cổng và nói:

- Thấy cây phượng đầu làng nở

bông rộ là má biết con sắp về...

Tôi biết Bà nói câu đó để giải tỏa sự nhớ nhung và lo lắng đã ẩn chứa trong lòng Bà trong suốt những ngày vắng tôi...

Xa hơn thế nữa, tôi còn nhớ, vào thời Pháp và Nhật đánh nhau trên đất nước mình, người dân ở thành phố thường bồng bế nhau chạy về miền quê để tránh nạn mà người ta gọi là "tản cư"... Mẹ tôi may một cái dây để tôi ngồi trong đó rồi Bà đeo trước ngực cho dù đi bộ, đi ghe hay đi ngựa tôi luôn luôn được an toàn trong sự che chở của mẹ...

Vì vậy, bây giờ ở đây, mỗi lần nhìn hình ảnh con cắn-ga-ru bọc con trước ngực hay là con Koala cõng con trên lưng, cho dù gặp nguy hiểm đến đâu cũng không bô con làm tôi nhớ tới mẹ tôi, nói riêng và liên tưởng đến những người mẹ Việt Nam, nói chung, lúc nào cũng nghĩ đến con, bảo vệ con cho dù trong tình huống phải hy sinh tánh mạng...

Ôi...! Trên đời này có thứ tình nào sánh bằng tình mẹ con và tôi đã trân trọng giữ gìn tấm tình mà mẹ chồng tôi và mẹ ruột tôi đã dành cho tôi... Dù không một đồng mẹ hiền nào mong con trả hiếu nhưng phần làm con ai lai quên công sanh thành, nhưng cơ hội trả hiếu của tôi đã không còn nữa vì cả mẹ ruột tôi và mẹ chồng tôi đã qua đời trong khi tôi còn tay trắng trong những ngày đầu của kiếp người tha hương tị nạn...

Tuy rằng ngày xưa, khi tôi theo chồng ở xa nhà, mỗi khi đến sinh nhật của tôi thì việc đầu tiên tôi làm sáng sớm hôm đó là viết một bài thơ cho mẹ, nhắc lại những kỷ niệm vui vui của hai mẹ con.. Nay nghĩ lại thì cái chuyện viết thơ đó cũng chỉ để nói rằng con vẫn nhớ mẹ... Nhưng nếu xét cho cùng thì cái nhớ đó rất hời hợt chứ không như bây giờ, nhất là từ khi tôi biết đi chùa,

biết chảy nước mắt khi đọc đến những lời Phật dạy trong kinh "Vu Lan Bồn", kinh "Phụ Mẫu Trọng Ân"... Lời kinh đã khơi dậy trong tôi cái tình mẫu tử thật đậm đà, thật thắm thía... Làm cho tôi có cảm tưởng rằng tôi vì vô tình nên đã để cho một cái gì đó thật trân quý tuột khỏi tay mà không mong tìm lại được... Vì vậy, người ta thi sao tôi không biết nhưng với tôi và chồng tôi, chúng tôi dành trọn ngày sinh nhật của chúng tôi để tưởng nhớ công ơn sinh thành dưỡng dục của mẹ...

Hôm nay nhân mùa Vu lan, tôi muốn nói lên tấm lòng biết ơn của tôi đối mẹ ruột tôi, người đã mang nặng đẻ đau sinh ra tôi, dạy bảo tôi nên người và tôi cũng tượng nhớ tới mẹ chồng tôi, người đã thương yêu, săn sóc, lo lắng cho tôi không khác lo cho một đứa con gái nhỏ của Bà.

Tôi xin mượn mấy câu thơ sau đây của Hồ Dzénh để làm quà Vu Lan cho những người phụ nữ Việt Nam:

Cô gái Việt Nam ơi.

Nếu chữ hy sinh có ở đời.

*Tôi muốn nám vàng muôn khổ cực
Cho lòng cô gái Việt Nam tươi.*

Diệu Ngọc

Mùa Vu Lan 2003

